

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số 01/ 2021/HNGĐ-ST
Ngày 28 /7/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Hoa

Bà Võ Thị Nguyệt Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thị xã Q.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01 /QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2021; giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 22 Xuân Diệu, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Hoàng Long H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số nhà 24, Trần Phú, khu phố 4, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/02/2021, bản trình bày ý kiến ngày 12/5/2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Phương T trình bày:

Chị Trần Thị Phương T và anh Hoàng Long H kết hôn năm 2018, đăng ký tại UBND phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng vào thành phố H làm ăn sinh sống đến khoảng tháng 5/2019 vợ chồng trở về sống chung với gia đình bố mẹ chồng tại Số nhà 24, đường Trần Phú, khu phố 4, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng hay xích mích, cãi vã lẫn nhau; không có tiếng nói chung. Anh H không quan tâm đến vợ con, thường xuyên cờ bạc, nợ nần làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Cuộc sống vợ chồng còn khó khăn, bản thân chị T chăm sóc con nhỏ nên càng khó khăn hơn. Anh H không có một lời chia sẻ, động viên vợ con làm cho tôi quá bức xúc, không thể chấp nhận được, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, lạnh nhạt. Quá trình đó, gia đình bố mẹ cũng động viên, giải hòa nhưng không cải thiện được cuộc sống chung của vợ chồng. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, cuộc sống chung không

thể hàn gắn được nữa. Vợ chồng sống tại thị xã Q tại nhà bố mẹ chồng khoảng được 03 tháng nên chưa tham gia sinh hoạt đoàn thể nào cả. Đến tháng 8/2019, tôi bỗng con về nhà bố mẹ đẻ ở tại số nhà 22 Xuân Diệu, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế từ đó cho đến nay, công việc làm ăn kinh doanh thu nhập ổn định đủ trang trải cuộc sống cho mẹ con. Khoảng tháng 11/2019, anh H vào làm ăn tại Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh, không hề có liên lạc với nhau. Vợ chồng sống ly thân, anh Hoàng Long H bỏ mặc, không hề quan tâm đến vợ con, không có quan hệ tình cảm gì nữa. Nay, tình cảm không còn, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn anh Hoàng Long H.

Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Đức K, sinh 31/8/2018, hiện đang sống cùng chị T tại thành phố H. Ly hôn, chị T có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Đức K cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Hoàng Long H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Anh Hoàng Long H là bị đơn, trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa hôm nay đã được Tòa án tổng đạt những văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi về việc yêu cầu xin ly hôn của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Trần Thị Phương T và anh Hoàng Long H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trảng An, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, ngày 24/02/2021, chị Trần Thị Phương T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn anh Hoàng Long H, cư trú tại: Số nhà 24, đường Trần Phú, khu phố 4, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị và giải quyết việc nuôi con chung là quan hệ pháp luật “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Thị xã Q (*Căn cứ Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự*).

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Q đã tiến tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Hoàng Long H theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Hoàng Long H vẫn không đến Tòa án tham gia phiên họp, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Anh Hoàng Long H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên Tòa án hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phương T và anh Hoàng Long H kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trảng An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, do không quan tâm, chia sẻ với nhau làm mất lòng tin nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. anh H vào thành phố Đà Nẵng và

Hồ chí Minh làm ăn, chị T ở nhà một mình nuôi con, anh H không quan tâm chăm sóc vợ con nên chị T bồng con về ở tại nhà bố mẹ đẻ ở tại số nhà 22 Xuân Diệu, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế từ tháng 8/2019 cho đến nay. Quá trình sống ly thân, anh H không quan tâm, bỏ mặc vợ con, không tìm cách để hàn gắn tình cảm; chứng tỏ không có thiện chí để vợ chồng hàn gắn xây dựng mái ấm gia đình. Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn xảy ra gay gắt làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Yêu cầu của chị Trần Thị Phương T xin được ly hôn anh Hoàng Long H là có cơ sở, cần chấp nhận (Điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình).

[4] Về con chung: Vợ chồng chị Trần Thị Phương T và anh Hoàng Long H có 01 con chung : Cháu Hoàng Đức K, sinh 31/8/2018, hiện đang sống cùng chị Trần Thị Phương T tại thành phố H. Ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Đức K cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Hoàng Long H cấp dưỡng nuôi con

Hội đồng xét xử thấy rằng nguyện vọng của chị T cũng phù hợp với thực tế là vì cháu Hoàng Đức K hiện đang sống với chị T ổn định từ tháng 8/2019 cho đến nay, nhằm tạo điều kiện cho cháu có cuộc sống ổn định về tinh thần, phát triển lành mạnh thể chất và học tập tốt. Cần chấp nhận giao cho chị Trần Thị Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Đức K cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; anh Hoàng Long H không pH cấp dưỡng nuôi con.(Căn cứ Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình).

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Phương T ly hôn anh Hoàng Long H.

2. Về con chung: Xử giao cháu Hoàng Đức K, sinh ngày 31/8/2018 cho chị Trần Thị Phương T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Hoàng Long H không pH cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Phương T pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001530 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, tập án.

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân
Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán -

Lê Thị Kim Hoa Võ Thị Nguyệt Ánh

Phan Thị Hạnh